UBND TỈNH HƯNG YÊN *PL4.1*

 **SỞ NỘI VỤ**

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

 *(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV ngày / /2022*

*của Giám đốc Sở Nội vụ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên VTVL**: Trưởng ban Bảo vệ dân phố | Mã vị trí việc làm: |
| Quy trình công việc liên quan: Thực hiện theo quy định Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17/4/2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố; [Thông tư liên tịch 02/2007/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC](https://luatduonggia.vn/thong-tu-lien-tich-02-2007-ttlt-bca-bldtbxh-btc-ngay-1-thang-3-nam-2007/)hướng dẫn thực hiện Nghị định số 38/2006/NĐ-CP và các văn bản có liên quan của pháp luật hiện hành. | Ngày bắt đầu thực hiện: |

**I. MỤC TIÊU VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

|  |
| --- |
| **Tóm tắt tổng quan về chức năng, vị trí việc làm:** Thay mặt lực lượng bảo vệ dân phố thực hiện phong trào quần chúng, bảo vệ an ninh tổ quốc, thực hiện một số biện pháp công tác phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác theo quy định của pháp luật, nhằm bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân trên địa bàn. |

**II. CÁC CÔNG VIỆC VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Công việc cụ thể** | **Tiêu chí đánh giá** **hoàn thành công việc** |
| 1 | Nắm tình hình an ninh trật tự, phát hiện các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân, các vụ vi phạm hành chính, vi phạm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường, phản ánh cho cơ quan công an và UBND phường, thị trấn có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, tham gia hòa giải, giải quyết kịp thời không để những hậu quả xấu xảy ra. | Nắm bắt và phát hiện đầy đủ các vụ việc liên quan đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và báo cáo kịp thời tới cơ quan công an, UBND phường, thị trấn để có biện pháp xử lý. |
| 2 | Phổ biến, tuyên truyền nâng cao cảnh giác, ý thức phòng ngừa tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh trật tự nhằm vận động nhân dân trong phường, thị trấn tự giác chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy tắc, quy ước, nội quy về bảo vệ an ninh trật tự; tham gia xây dựng phường, thị trấn, cụm dân cư, hộ gia đình an toàn về an ninh trật tự, không có tội phạm, tệ nạn xã hội. | Tích cực tuyên truyền đầy đủ các quy định của địa phương, của pháp luật để khuyến khích, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân. |
| 3 | Đôn đốc, nhắc nhở nhân dân trong phường, thị trấn chấp hành các quy định của pháp luật về đăng ký, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu; sử dụng, quản lý Chứng minh nhân dân và giấy tờ tùy thân khác; quy định về đăng ký hoạt động ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, tham gia giữ gìn trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy chữa cháy. | Kịp thời đôn đốc, nhắc nhở nhân dân chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về hộ tịch, quản lý và sử dụng giấy tờ tùy thân; chấp hành tốt quy định về quản lý vũ khí, chất gây nổ…, đảm bảo an toàn, an ninh trật tự trên địa bàn. |
| 4 | Vận động nhân dân tham gia cảm hóa, giáo dục, giúp đỡ và quản lý những người đã chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, trung tâm cai nghiện, người chưa thành niên phạm tội, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; Phối hợp với các cơ quan tổ chức được giao trách nhiệm quản lý, giáo dục giúp đỡ những đối tượng đang trong diện quản lý, giáo dục tại phường, thị trấn. Vận động, thuyết phục người thân của các đối tượng đang bị truy nã, trốn thi hành án, đối tượng phạm tội đang lẩn trốn để tác động họ ra đầu thú. | Vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động đối với những người vi phạm pháp luật trở về địa phương, hòa nhập cộng đồng. Vận động, thuyết phục người thân, người vi phạm pháp luật đầu thú. |
| 5 | Khi có vụ việc phức tạp về an toàn trật tự xảy ra trong địa bàn, phải kịp thời có mặt và tìm mọi cách báo ngay cho Công an phường, thị trấn; bảo vệ hiện trường, tham gia sơ cứu người bị nạn, giải cứu con tin, bắt giữ người phạm pháp quả tang, tham gia chữa cháy, cứu tài sản và thực hiện các công việc khác theo sự phân công, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân và Công an phường, thị trấn. | Phát hiện và báo cáo đầy đủ, kịp thời khi có vụ việc xảy ra làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh, an toàn trật tự tại địa bàn; thực hiện các biện pháp xử lý đối với vụ việc xảy ra theo phân công. |
| 6 | Phối hợp với lực lượng dân phòng và bảo vệ chuyên trách các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn để bảo vệ an ninh trật tự theo chỉ đạo của UBND và Công an phường, thị trấn. Tổ chức tuần tra, kiểm soát và tham gia các hoạt động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tội phạm, tệ nạn xã hội và các vi phạm khác về trật tự an toàn xã hội theo quy định của pháp luật. | Phối hợp tích cực, nhịp nhàng và có hiệu quả với các lực lượng khác để bảo vệ an ninh trật tự trên đại bàn; thường xuyên tiến hành tuần tra, kiểm soát để phát hiện các vi phạm. |
| 7 | Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền phân công. | Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công |

**III. CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG CÔNG VIỆC**

**1. Các mối quan hệ bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp****và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| UBND phường, thị trấn. | Phó Trưởng ban Bảo vệ dân phố, các Ủy viên Bảo vệ dân phố. | Đảng ủy phường, thị trấn; Công an phường, thị trấn, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã; Các thôn, tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan. |

**2. Các mối quan hệ bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Đảng ủy, UBND phường, thị trấn. | Chịu sự chỉ đạo, quản lý, điều hành. |
| Công an phường, thị trấn. | Được hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ.  |
| Đối với lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dân phòng, đoàn thể quần chúng và lực lượng bảo vệ chuyên trách các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường. | Phối hợp để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự trong địa bàn, theo chỉ đạo của Đảng uỷ và Ủy ban nhân dân phường. |
|  Đối với Cảnh sát khu vực. | Bảo vệ dân phố vừa chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ công tác giữ gìn an ninh trật tự, vừa phối hợp, giúp đỡ lực lượng Cảnh sát khu vực trong công tác. |

**IV. PHẠM VI QUYỀN HẠN**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Quyền hạn** |
| 1 | Được chủ động về phương pháp thực hiện công việc được giao. |
| 2 | Thẩm quyền ra quyết định trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ. |
| 3 | Được quyền quyết định các vấn đề cụ thể theo quy chế làm việc.  |
| 4 | Chỉ đạo, điều hành tổ chức trong phạm vi, nhiệm vụ được giao phụ trách. |
| 5 | Được cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành của phường, thị trấn, Công an phường, thị trấn trong phạm vi, nhiệm vụ được giao. |
| 6 | Được yêu cầu cung cấp thông tin, đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao. |
| 7 | Được tham gia các cuộc họp liên quan theo quy định hoặc theo phân công. |
| 8 | Bắt, tước hung khí và áp giải người phạm pháp quả tang, người đang bị truy nã trốn thi hành án phạt tù đến trụ sở Công an phường theo đúng quy định của pháp luật. |
| 9 | Yêu cầu chấm dứt ngay hành vi vi phạm và báo cáo với Ủy ban nhân dân, công an phường để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với những người đang có hành vi vi phạm trật tự công cộng, trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông, các vi phạm quy định về an toàn cháy nổ và những người vi phạm các quy định khác về trật tự an toàn xã hội. |
| 10 | Tham gia với lực lượng Công an hoặc lực lượng chức năng để truy bắt người phạm tội, người đang bị truy nã, trốn thi hành án; kiểm tra tạm trú, tạm vắng, kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác của những người tạm trú, người có nghi vấn đến địa bàn khu phố được phân công phụ trách. |
| 11 |  Được sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ theo quy định. |

**V. YÊU CẦU TRÌNH ĐỘ VÀ NĂNG LỰC**

**1. Yêu cầu về trình độ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ văn hóa | Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên. |
| Phẩm chất cá nhân | - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan.- Tinh thần trách nhiệm cao với công việc, với tập thể, phối hợp công tác tốt.- Trung thực, thẳng thắn, kiên định, biết lắng nghe.- Điềm tĩnh, cẩn thận.- Khả năng đoàn kết nội bộ.- Phẩm chất khác theo yêu cầu cụ thể của vị trí việc làm. |
| Các yêu cầu khác | - Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, cư trú ổn định tại địa bàn.- Có lý lịch rõ ràng, bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.- Có sức khỏe, có điều kiện, nhiệt tình và tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội; am hiểu pháp luật và phải được bồi dưỡng nghiệp vụ về bảo vệ an ninh, trật tự.- Không có tiền án, tiền sự, không phải là người đang chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, quản chế hình sự hoặc đang chấp hành một trong các biện pháp xử lý hành chính khác.- Quan hệ tốt với nhân dân, được quần chúng tín nhiệm và được nhân dân trong cụm dân cư giới thiệu, bầu ra.- Cư trú ổn định tại địa bàn là người đã đăng ký thường trú, hoặc tạm trú có thời hạn từ 1 năm trở lên và thường xuyên sinh sống tại nơi đăng ký.- Không có tiền án, tiền sự bao gồm cả những người đã có quyết định xóa án hoặc đương nhiên xóa án; những người hết thời hạn thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính.- Có năng lực tổ chức thực hiện công tác phong trào quần chúng Bảo vệ an ninh Tổ quốc tại cơ sở.- Ưu tiên lựa chọn Trưởng ban Bảo vệ dân phố trong những người đã tham gia quân đội, Công an hoặc tham gia công tác trở về địa phương. Không đưa vào lực lượng Bảo vệ dân phố những người không đủ năng lực hành vi. |

**2. Yêu cầu về năng lực**

a) Năng lực chung

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên năng lực** | **Cấp độ năng lực** |
| **Mức độ 1** | **Mức độ 2** | **Mức độ 3** | **Mức độ 4** | **Mức độ 5** |
| Tổ chức thực hiện công việc |  |  |  | X |  |
| Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm |  |  | X |  |  |
| Năng lực khác (nếu cần)  |  | X |  |  |  |

b) Năng lực lãnh đạo, quản lý (đối với vị trí lãnh đạo, quản lý)

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên năng lực** | **Cấp độ năng lực** |
| **Mức độ 1** | **Mức độ 2** | **Mức độ 3** | **Mức độ 4** | **Mức độ 5** |
| Quản lý sự thay đổi |  | X |  |  |  |
| Ra quyết định |  | X |  |  |  |
| Quản lý nguồn lực |  | X |  |  |  |
| Phát triển nguồn lực |  | X |  |  |  |
| Xây dựng mối quan hệ |  | X |  |  |  |
| Năng lực khác nếu có:… |  | X |  |  |  |

**3. Yêu cầu về kỹ năng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên kỹ năng** | **Cấp độ năng lực** |
| **Mức độ 1** | **Mức độ 2** | **Mức độ 3** | **Mức độ 4** | **Mức độ 5** |
| Kỹ năng phân tích, tổng hợp |  |  | X |  |  |
| Kỹ năng xử lý tình huống |  |  |  | X |  |
| Kỹ năng thuyết phục, vận động… |  |  | X |  |  |
| Kỹ năng giao tiếp  |  |  | X |  |  |
| Kỹ năng phối hợp |  |  | X |  |  |
| Kỹ năng khác (nếu có) |  | X |  |  |  |

**Người phê duyệt**

 (*Ghi chú: Đánh giá theo cấp độ yêu cầu (cấp độ 1: Kém; cấp độ 2: Trung bình; cấp độ 3: Khá; cấp độ 4: Tốt; cấp độ 5: Rất tốt)*